

Số: 232/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 100/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2026, về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố 9, phường T, Thành phố H;

Bị đơn: Ông Trần Vũ Anh L, sinh năm 1989; địa chỉ: Phường A, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Vũ Anh L xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Phan Thị Thúy H và số tiền thi công xây dựng còn lại là 48.000.000 (Bốn mươi tám triệu) đồng.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Ông Trần Vũ Anh L trả số tiền nợ trên cho bà Phan Thị Thúy H mỗi tháng là 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi trả hết số nợ trên, thời gian bắt đầu thực hiện tính từ tháng 3/2026.

Nếu ông Trần Vũ Anh L vi phạm thời hạn thanh toán nợ nêu trên thì bà Phan Thị Thúy H được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền còn nợ để thu hồi nợ.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Thúy H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng, được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí bà Phan Thị Thúy H đã nộp là 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003579 ngày 12/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phan Thị Thúy H được nhận lại 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 7;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7;
- Lưu: VP, hồ sơ (Tú).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám